

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2026;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm thủ tục hành chính được triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Y tế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Việc triển khai tích hợp, kiểm thử dịch vụ trên Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đánh giá điều kiện thực hiện thí điểm, chủ động phối hợp với Bộ Y tế tổ chức thực hiện theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2026.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Thông tin y tế quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Y tế và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Thường trực BCD 57 của Chính phủ (để b/c);
- Thường trực Tổ công tác Đề án 06 (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Công Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, VPB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

Vũ Mạnh Hà

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

**Thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính
tập trung của Bộ Y tế**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
1.	1.014764	Phê duyệt thay đổi đề cương nghiên cứu thử thuốc trên lâm sàng.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế	x	
2.	1.014761	Đánh giá lần đầu việc đáp ứng Thực hành tốt thử thuốc trên lâm sàng	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế	x	
3.	1.014762	Thủ tục đánh giá định kỳ việc duy trì đáp ứng Thực hành tốt thử thuốc trên lâm sàng	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế	x	
4.	1.014765	Thủ tục phê duyệt kết quả thử thuốc trên lâm sàng	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
5.	1.014763	Thủ tục phê duyệt nghiên cứu thử thuốc trên lâm sàng	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế	x	
6.	1.014202	Thẩm định điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân sự và đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở có hoạt động bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc không vì mục đích thương mại (trường hợp cơ sở có đề nghị); Đánh giá định kỳ; Kiểm soát thay đổi về điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân sự đối với cơ sở xuất nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc, kinh doanh dịch vụ bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cơ sở tổ chức chuỗi nhà thuốc.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cục Quản lý Dược/Cục Quản lý Y, dược cổ truyền - Bộ Y tế	x	
7.	1.014146	Thẩm định điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân sự và đánh giá đáp ứng thực hành tốt cho cơ sở hoạt động dược không vì mục đích thương mại; đánh giá duy trì; đánh giá kiểm soát thay đổi đối với cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cục Quản lý Dược/Cục Quản lý Y, dược cổ truyền - Bộ Y tế	x	
8.	1.014117	Thẩm định, đánh giá đáp ứng Thực hành tốt sản xuất của cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại nước ngoài khi đăng ký lưu hành tại Việt Nam	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	x	
9.	1.014118	Công bố, công bố lại giá bán buôn thuốc dự kiến đối với thuốc kê đơn	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức	Dược phẩm	Bộ Y tế		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
			(không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã				
10.	1.014098	Quyết định cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng dược chất, dược liệu để sản xuất thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc có chỉ định sử dụng phòng, điều trị bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A đã được công bố dịch theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm đối với dược chất, dược liệu đã được cấp phép nhập khẩu để sử dụng cho mục đích khác	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	
11.	1.014097	Cấp phép xuất khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc được phép xuất khẩu không cần Giấy phép của Bộ Y tế theo quy định tại khoản 5 Điều 60 của Luật Dược mà cơ sở có nhu cầu cấp giấy phép xuất khẩu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế		X
12.	1.014093	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc (trừ trường hợp quảng cáo thuốc theo phương tiện tổ chức hội thảo, hội nghị, sự kiện giới thiệu thuốc)	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế		X
13.	1.014085	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức thi trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	
14.	1.014084	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp,	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
		định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức thi	HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
15.	1.014080	Cho phép nhượng lại nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc	Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế		X
16.	1.014095	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thông qua phương tiện tổ chức hội thảo, hội nghị, sự kiện giới thiệu thuốc	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế		X
17.	1.014077	Cho phép mua nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế		X
18.	1.014070	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế (cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở kinh doanh dịch vụ thử tương đương sinh học của thuốc; cơ sở tổ chức chuỗi nhà thuốc; cơ sở kinh doanh dịch vụ thử thuốc trên lâm sàng)	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	
19.	1.014043	Thay đổi, bổ sung giấy đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp,	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
			HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
20.	1.014044	Thu hồi giấy đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế		X
21.	1.014045	Cấp giấy đăng ký lưu hành vị thuốc cổ truyền, dược liệu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế		X
22.	1.014041	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế		X
23.	1.014039	Cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế		X
24.	1.014037	Thủ tục công bố tiêu chuẩn chất lượng vị thuốc cổ truyền, dược liệu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế, cấp tỉnh	X	
25.	1.014047	Thay đổi, bổ sung giấy đăng ký lưu hành vị thuốc cổ truyền, dược liệu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
26.	1.014046	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành vị thuốc cổ truyền, dược liệu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế		X
27.	3.000446	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại C, D	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế	X	
28.	3.000445	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại C, D	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế	X	
29.	1.013741	Thu hồi giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc trong trường hợp cơ sở sản xuất hoặc cơ sở đăng ký thuốc, nguyên liệu làm thuốc đề nghị thu hồi giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	
30.	1.013738	Thay đổi, bổ sung giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	
31.	1.013742	Cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
32.	1.013705	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	
33.	1.013033	Điều chỉnh quyết định chỉ định cơ sở xét nghiệm khẳng định HIV dương tính tham chiếu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Bộ Y tế		X
34.	1.013032	Quyết định chỉ định cơ sở xét nghiệm khẳng định HIV dương tính tham chiếu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Bộ Y tế		X
35.	1.012422	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Thi đua, khen thưởng	Bộ Y tế, cấp tỉnh, cấp xã		X
36.	1.012332	Kiểm soát thay đổi trong thử kỹ thuật mới, phương pháp mới hoặc thử thiết bị y tế trên lâm sàng	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		X
37.	1.012330	Đánh giá đột xuất việc đáp ứng Thực hành tốt thử kỹ thuật mới, phương pháp mới hoặc thử thiết bị y tế trên lâm sàng; đánh giá việc duy trì đáp ứng thực hành tốt Thử nghiệm lâm sàng kỹ thuật mới, phương pháp mới hoặc thiết bị y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
38.	1.012328	Đánh giá lần đầu việc đáp ứng thực hành tốt thử nghiệm lâm sàng kỹ thuật mới, phương pháp mới hoặc thiết bị y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		X
39.	1.012327	Thủ tục thừa nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		X
40.	1.012296	Phê duyệt nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng thiết bị y tế.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		X
41.	1.012292	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế, cấp tỉnh	X	
42.	1.012289	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế; cấp tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
43.	1.012288	Phê duyệt kết quả nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng kỹ thuật mới, phương pháp mới	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		X
44.	1.012287	Phê duyệt thay đổi nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng kỹ thuật mới, phương pháp mới	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		X
45.	1.012285	Đề nghị thí điểm áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		X
46.	1.012298	Phê duyệt kết quả nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng thiết bị y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		X
47.	1.012297	Phê duyệt thay đổi nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng thiết bị y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		X
48.	1.012291	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế; cấp tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
49.	1.012290	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế; cấp tỉnh	x	
50.	1.012286	Phê duyệt nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng kỹ thuật mới, phương pháp mới.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Bộ Y tế		x
51.	1.012283	Cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá, chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		x
52.	1.012284	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá, chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		x
53.	1.012282	Cấp mới giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá, chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		x
54.	1.012280	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế; cấp tỉnh	x (đối với cấp tỉnh)	x (đối với cấp Bộ)
55.	1.012279	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế; cấp tỉnh	x (đối với cấp tỉnh)	x (đối với cấp Bộ)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
56.	1.012277	Đề nghị xem xét thừa nhận giấy phép hành nghề do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	x	
57.	1.012278	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế; cấp tỉnh	x (đối với cấp tỉnh)	x (đối với cấp Bộ)
58.	1.012267	Cho phép thực hiện kỹ thuật mới, phương pháp mới	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	x	
59.	1.012263	Đề nghị xác định kỹ thuật mới, phương pháp mới	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	x	
60.	1.012262	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế; cấp tỉnh	x	
61.	1.012257	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế; cấp tỉnh	x	
62.	1.010541	Cấp khẩn cấp số lưu hành mới đối với trang thiết bị y tế loại C, D phục vụ cho phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa trong trường hợp cấp bách	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
63.	1.009406	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Bộ Y tế và y tế Bộ, Ngành	Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế	x	
64.	1.009346	Xét tặng giải thưởng Đặng Văn Ngữ trong lĩnh vực Y tế dự phòng	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Thi đua, khen thưởng	Bộ Y tế; cấp tỉnh	x	
65.	1.009249	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài	Thi đua, khen thưởng	Bộ Y tế; cấp tỉnh	x	
66.	2.002315	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược với phạm vi thử tương đương sinh học của thuốc	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Dược phẩm	Bộ Y tế	x	
67.	1.008435	Cấp, Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Doanh nghiệp	An toàn thực phẩm	Bộ Y tế	x	
68.	1.008398	Cấp lại Giấy chứng nhận dược liệu đạt GACP trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế	x	
69.	1.008397	Đánh giá thay đổi, bổ sung việc đáp ứng Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên (GACP)	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế	x	
70.	1.008396	Đánh giá định kỳ việc duy trì đáp ứng Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
		được liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên (GACP)					
71.	1.008395	Đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên (GACP)	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Y Dược cổ truyền	Bộ Y tế	x	
72.	1.006424	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Bộ Y tế	x	
73.	1.003925	Cấp mới số lưu hành đối với trang thiết bị y tế thuộc loại C, D đã có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế		x
74.	1.003844	Cấp giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế		x
75.	1.003136	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phòng thí nghiệm	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	x	
76.	1.003125	Cấp giấy phép hoạt động ngân hàng mô	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	x	
77.	1.002949	Cấp mới số lưu hành đối với trang thiết bị y tế loại C, D là phương tiện	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức	Thiết bị y tế	Bộ Y tế		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
		đo phải phê duyệt mẫu theo quy định của pháp luật về đo lường	(không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã				
78.	1.002402	Cấp mới số lưu hành đối với trang thiết bị y tế khác thuộc loại C, D	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế		X
79.	1.002294	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định trang thiết bị y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế		X
80.	1.002257	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đáp ứng các nguyên tắc, tiêu chuẩn Thực hành tốt sản xuất mỹ phẩm của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (CGMP-ASEAN)	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Mỹ phẩm	Bộ Y tế	X	
81.	2.000952	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phòng thí nghiệm đối với cơ sở kinh doanh dược	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	
82.	1.002155	Cấp mới số lưu hành trang thiết bị y tế thuộc loại C, D thuộc trường hợp cấp nhanh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế		X
83.	1.002151	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định trang thiết bị y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Bộ Y tế		X
84.	2.000917	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phòng thí nghiệm đối với cơ sở thử nghiệm không vì mục đích thương mại	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
85.	1.001422	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Phụ gia thực phẩm hỗn hợp cổ công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc trong danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Bộ Y tế	X	
86.	1.001411	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc trong danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài	An toàn thực phẩm	Bộ Y tế	X	
87.	2.000439	Cho phép cơ sở y tế hoạt động lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	X	
88.	1.000056	Cấp Giấy Xác nhận công bố phù hợp quy định đối với thuốc lá	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Phòng bệnh	Bộ Y tế	X	
89.	1.014203	Thẩm định điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân sự và đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở có hoạt động phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc không vì mục đích thương mại (trường hợp cơ sở có đề nghị); Đánh giá định kỳ, đánh giá kiểm soát thay đổi về điều kiện	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
		Cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân sự đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc.					
90.	1.014104	Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	
91.	1.014102	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	
92.	1.014101	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	Công dân Việt Nam	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	
93.	1.014099	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	Công dân Việt Nam	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	
94.	1.014090	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	
95.	1.014100	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	Công dân Việt Nam	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
96.	1.014076	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh		
97.	1.014078	Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	
98.	1.014105	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	
99.	1.014092	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	Công dân Việt Nam	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	
100.	1.014087	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp,	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
		chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
101.	1.014069	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kế thuốc.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	x	
102.	1.014010	Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	x	
103.	1.014011	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	x	
104.	1.013896	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá.	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
105.	1.013895	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
106.	1.013898	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất).	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
107.	1.013893	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất.	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
108.	1.013892	Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
109.	1.013887	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
110.	1.013890	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
111.	1.013889	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
112.	1.013884	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn.	Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
113.	1.013881	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là qua biểu, cho, tặng .	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
114.	1.013880	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ .	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
115.	1.013879	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính.	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	x	
116.	1.013870	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
117.	1.013869	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
118.	1.013866	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế..	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
119.	1.013864	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
120.	1.013883	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu .	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
121.	1.013876	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần.	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Giám định	Cấp Tỉnh	X	
122.	1.013874	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
123.	1.013872	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
124.	1.013871	Bỏ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần.	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Giám định	Cấp Tỉnh	X	
125.	1.013867	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
126.	1.013865	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
127.	1.013860	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
128.	1.013886	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
129.	1.013878	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III.	Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
130.	1.013875	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu .	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
131.	1.013873	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	X	
132.	1.013894	Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
			ngành, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
133.	1.013891	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
134.	1.013868	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	X	
135.	1.013862	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	X	
136.	1.013858	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	X	
137.	1.013857	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
138.	1.013854	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	X	
139.	1.013850	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	X	
140.	1.013844	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á-Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	X	
141.	1.013851	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	X	
142.	1.013847	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
		phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (CFS).	ngành có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
143.	1.013855	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	x	
144.	1.013841	Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	x	
145.	1.013838	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế.	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	x	
146.	1.013829	Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức	An toàn thực phẩm	Cấp Tỉnh	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
			(không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
147.	3.000448	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B	Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh		X
148.	1.013817	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	Công dân Việt Nam	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	X	
149.	1.013824	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cấp Tỉnh	X	
150.	3.000447	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh		X
151.	3.000449	Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh		X
152.	1.013820	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
153.	1.013815	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	x	
154.	1.013814	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	x	
155.	1.013037	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
156.	1.013036	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
157.	1.013035	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
158.	1.013034	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
			nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức				
159.	1.012993	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	X	
160.	1.012990	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội	Công dân Việt Nam	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	X	
161.	1.012419	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	X	
162.	1.012418	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	X	
163.	1.012417	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	X	
164.	1.012415	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	X	
165.	1.012416	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
166.	1.012281	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	X	
167.	1.012276	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	X	
168.	1.012275	Đăng ký hành nghề	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	X	
169.	1.012271	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	X	
170.	1.012273	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	X	
171.	1.012272	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	X	
172.	1.012260	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	X	
173.	1.012261	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp,	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
			HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
174.	1.012258	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	x	
175.	1.012256	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	x	
176.	1.009566	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	x	
177.	1.009407	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	x	
178.	1.006780	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	x	
179.	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Công dân Việt Nam	Trẻ em	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	x	
180.	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Trẻ em	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	x	
181.	1.004539	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cấp Tỉnh	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
		khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố					
182.	1.004070	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
183.	1.004062	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
184.	2.001661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Công dân Việt Nam	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	x	
185.	1.003580	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
186.	1.003073	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	x	
187.	1.003068	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 04/2018/TT-BYT	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	x	
188.	1.003064	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
189.	1.003055	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	X	
190.	1.003039	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh		X
191.	1.003029	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh		X
192.	1.003006	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh		X
193.	1.002944	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	X	
194.	1.002600	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	X	
195.	1.002467	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp,	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
			HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã				
196.	2.000997	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
197.	2.000993	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
198.	2.000981	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
199.	1.002238	Xác nhận Đơn hàng nhập khẩu mỹ phẩm dùng cho nghiên cứu, kiểm nghiệm	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	x	
200.	2.000972	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
201.	1.001806	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30%	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
		tổng số lao động trở lên là người khuyết tật					
202.	1.001396	Cung cấp thuốc phóng xạ	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	x	
203.	1.001386	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
204.	2.000655	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng bệnh	Cấp Tỉnh	x	
205.	1.001138	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	x	
206.	2.000559	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	x	
207.	2.000552	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	x	
208.	2.000477	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	Công dân Việt Nam	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	x	
209.	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	Công dân Việt Nam	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	x	
210.	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
211.	1.000091	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	x	
212.	2.000027	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	x	
213.	2.000025	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	x	
214.	1.014027	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Công dân Việt Nam	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	x	
215.	1.014028	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
216.	2.001947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Trẻ em	Cấp Xã	x	
217.	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	Công dân Việt Nam	Trẻ em	Cấp Xã	x	
218.	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Công dân Việt Nam	Trẻ em	Cấp Xã	x	
219.	2.001942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Trẻ em	Cấp Xã	x	
220.	2.001088	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	Cấp Xã	x	
221.	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Công dân Việt Nam	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	x	
222.	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	x	
223.	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	Công dân Việt Nam	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
						Một phần	Toàn trình
224.	1.001653	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	Công dân Việt Nam	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	X	
225.	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	X	

* **Ghi chú:** Bộ Y tế có 270 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, trong đó có 45 thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Dược phẩm; Mỹ phẩm; Phòng bệnh; Bảo hiểm y tế; Dân số, Bà mẹ và Trẻ em; Khám, chữa bệnh; Đào tạo và nghiên cứu khoa học; An toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hải quan; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ quan bảo hiểm xã hội; trường đại học sẽ được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; Cổng thông tin Một cửa Quốc gia; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các trường học. Cụ thể như sau:

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Nơi thực hiện
1.	1.014120	Cấp phép xuất khẩu dược liệu thuộc danh mục loài, chủng loại dược liệu quý, hiếm, đặc hữu phải kiểm soát	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
2.	1.014122	Cấp phép nhập khẩu dược liệu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 68, 69, 70 và 71 của Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025, trừ nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
3.	1.014109	Cấp phép xuất khẩu thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
4.	1.014115	Cấp phép nhập khẩu thuốc chưa có giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam dùng cho mục đích thử lâm sàng, thử tương đương sinh học, đánh giá sinh khả dụng, làm mẫu kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
5.	1.014110	Cấp phép xuất khẩu thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, dược chất gây	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Nơi thực hiện
		nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất để tham gia trung bày tại triển lãm, hội chợ	bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã			
6.	1.014108	Cấp phép nhập khẩu dược chất, bán thành phẩm thuốc, dược liệu, bán thành phẩm dược liệu, tá dược, vỏ nang để sản xuất thuốc xuất khẩu, trừ nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan
7.	1.014107	Cấp phép nhập khẩu dược chất, dược liệu, bán thành phẩm thuốc, bán thành phẩm dược liệu, tá dược, vỏ nang để kiểm nghiệm, nghiên cứu thuốc hoặc pha chế thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trừ nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan
8.	1.014112	Cấp phép xuất khẩu thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc cho mục đích thử lâm sàng, thử tương đương sinh học, đánh giá sinh khả dụng, làm mẫu kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, làm mẫu đăng ký	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan
9.	1.014088	Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế (cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc,	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Nơi thực hiện
		nguyên liệu làm thuốc; cơ sở kinh doanh dịch vụ thử tương đương sinh học của thuốc; cơ sở tổ chức chuỗi nhà thuốc; cơ sở kinh doanh dịch vụ thử thuốc trên lâm sàng)				
10.	1.014083	Cấp phép nhập khẩu thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam có cùng tên thương mại, thành phần hoạt chất, hàm lượng hoặc nồng độ, dạng bào chế với biệt dược gốc có giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam, được sản xuất bởi chính nhà sản xuất biệt dược gốc hoặc bởi nhà sản xuất được ủy quyền, có giá thấp hơn so với thuốc biệt dược gốc lưu hành tại Việt Nam	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan
11.	1.014096	Cấp phép nhập khẩu dược chất, bán thành phẩm thuốc, dược liệu, bán thành phẩm dược liệu để sản xuất thuốc phục vụ yêu cầu quốc phòng, an ninh, đáp ứng nhu cầu phòng, điều trị bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A đã được công bố dịch theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, trừ nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan
12.	1.014081	Cấp phép xuất khẩu thuốc phóng xạ; nguyên liệu làm thuốc là chất phóng xạ; thuốc và dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc; nguyên liệu độc làm thuốc	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan
13.	1.014074	Cấp phép nhập khẩu thuốc hiếm chưa có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan
14.	1.014094	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt đã được cấp phép nhập khẩu để phục vụ	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không	Dược phẩm	Bộ Y tế	Công Hải quan

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Nơi thực hiện
		hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo nhưng không sử dụng hết	bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã			
15.	1.014091	Cấp phép nhập khẩu thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam đáp ứng nhu cầu cấp bách cho quốc phòng, an ninh, phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
16.	1.014079	Cấp phép nhập khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt có giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
17.	1.014124	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt để viện trợ, viện trợ nhân đạo	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
18.	1.014114	Cấp phép xuất khẩu thuốc phóng xạ, nguyên liệu làm thuốc là chất phóng xạ; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc và dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực cho mục đích thử lâm sàng, thử tương đương sinh học, đánh giá sinh khả dụng, làm mẫu kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, làm mẫu đăng ký	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
19.	1.014106	Cấp phép nhập khẩu thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam để trưng bày tại các triển lãm, hội chợ	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
20.	1.014086	Cấp phép nhập khẩu thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam để viện trợ, viện trợ nhân đạo	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Nơi thực hiện
21.	1.014082	Cấp phép nhập khẩu thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
22.	1.014071	Cấp phép nhập khẩu nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
23.	1.014073	Cấp phép nhập khẩu thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam có chứa dược chất đã có giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu điều trị, thuốc có chứa dược liệu đã từng sử dụng làm thuốc tại Việt Nam nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu điều trị	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
24.	1.014072	Cấp phép nhập khẩu thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam có chứa dược chất chưa có giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam, thuốc có chứa dược liệu lần đầu sử dụng tại Việt Nam	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
25.	2.001229	Đề nghị nhập khẩu mẫu bệnh phẩm	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Phòng bệnh	Bộ Y tế	Cổng Hải quan
26.	1.002088	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm nhập khẩu	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp,	Mỹ phẩm	Bộ Y tế	Cổng Hải quan

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Nơi thực hiện
			HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã			
27.	1.014193	Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Công dân Việt Nam; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
28.	1.014140	Thủ tục thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh giữa cơ quan bảo hiểm xã hội và người tham gia bảo hiểm y tế	Công dân Việt Nam	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	Cơ quan Bảo hiểm xã hội
29.	3.000499	Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh giữa cơ quan bảo hiểm xã hội và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	Cơ quan Bảo hiểm xã hội
30.	1.014139	Ký phụ lục hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	Cơ quan Bảo hiểm xã hội và cơ sở KCB BHYT
31.	1.014137	Thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	Cơ quan Bảo hiểm xã hội
32.	1.014138	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh; Cơ quan khác	Cơ quan Bảo hiểm xã hội và cơ sở KCB BHYT
33.	1.014527	Đề nghị mang thai hộ vì mục đích nhân đạo	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	Cơ quan khác	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Nơi thực hiện
34.	1.014331	Cấp Giấy chứng sinh	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	Cơ quan khác	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
35.	1.014332	Cấp lại Giấy chứng sinh	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	Cơ quan khác	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
36.	1.014145	Kiểm nghiệm trước khi lưu hành đối với vắc xin, sinh phẩm là huyết thanh chứa kháng thể, sinh phẩm là dẫn xuất của máu và huyết tương người	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cơ quan khác	Viện kiểm định vắc xin và sinh phẩm quốc gia (NICVB)
37.	1.014128	Cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức	Khám bệnh, chữa bệnh	Cơ quan khác	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
38.	1.014075	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cơ quan khác	Bộ Công an
39.	1.014089	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Quốc phòng	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Dược phẩm	Cơ quan khác	Bộ Quốc phòng
40.	1.012294	Kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Hợp tác xã	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cơ quan khác	Các trường
41.	1.012295	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch.	Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cơ quan khác	Các trường

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Đối tượng	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Nơi thực hiện
			(không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài			
42.	1.003094	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra giảm	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cơ quan khác	Cổng Hải quan
43.	1.002204	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	Phòng bệnh	Cơ quan khác	Trung tâm kiểm định y tế Quốc tế
44.	1.002867	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cơ quan khác	Cổng Hải quan
45.	2.001191	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt	Công dân Việt Nam; Người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Người nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức; Doanh nghiệp; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX); Tổ chức nước ngoài; Hợp tác xã	An toàn thực phẩm	Cơ quan khác	Cổng Hải quan

duclh.vpb5_Le Thi Hong Duc_22/04/2026 00:36:33